

Hậu Lộc, ngày 26 tháng 8 năm 2024

Số: 120/2024/QĐST-HNGĐ

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 121/2024/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 8 năm 2024 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” giữa:

Nguyên đơn: Chị **Lộc Thị L**, sinh năm 1986

Địa chỉ: **Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa**

Bị đơn: Anh **Trần Văn T**, sinh năm 1982

Địa chỉ: **Thôn N, xã Đ, huyện H, tỉnh Thanh Hóa**

Căn cứ vào các Điều 212, 213 và khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 6, khoản 7 Điều 26, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 8 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị **Lộc Thị L** và anh **Trần Văn T**.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị **Lộc Thị L** và anh **Trần Văn T**.

- *Về con chung*: Công nhận chị **Lộc Thị L** và anh **Trần Văn T** có 02 con chung là **Trần Thị Thanh T1**, sinh ngày 05/10/2007 và **Trần Mạnh C**, sinh ngày 24/01/2013.

- Công nhận sự thoả thuận của chị **L** và anh **T**: Giao cháu **Trần Thị Thanh T1** và cháu **Trần Mạnh C** cho anh **Trần Văn T** trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị **L** có quyền qua lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị **Lộc Thị L** có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 1.500.000đ/cháu. Hai cháu là 3.000.000đ/tháng, thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 8/2024 cho đến khi các cháu trưởng thành và có khả năng lao động.

- *Về tài sản và công nợ*: Chị **Lộc Thị L** và anh **Trần Văn T** xác định vợ chồng không có tài sản và công nợ chung nên không yêu cầu giải quyết.

- *Về án phí*: Chị **Lộc Thị L** tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000đ (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng định kỳ là 150.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị **L** đã nộp là 300.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Hậu Lộc theo Biên lai thu tiền số 0003340 ngày 02/8/2024 (Chị **L** đã thi hành xong).

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thu hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND huyện Hậu Lộc;
- Chi cục THADS huyện Hậu Lộc
- UBND xã Đông Lộc, H. Hậu Lộc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Lường Thị Hoa

THẨM PHÁN

